

BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 12 NĂM 2013



I - Một số điểm mới của Luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN)

Ngày 26 tháng 12 năm 2013 Chính phủ ban hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN. Trong đó, một số điểm mới đáng lưu ý như sau:

Quy định chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục, quốc phòng an ninh; khoản chi hỗ trợ phục vụ cho hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị xã hội trong doanh nghiệp; chi phòng, chống HIV/AIDS tại doanh nghiệp;
- Khoản chi có đầy đủ hóa đơn chứng từ theo quy định;
- Đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các trường hợp chi theo quy định.

Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN:

Bổ sung thêm khoản tiền chậm nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế.

Thuế suất thuế TNDN:

- Thuế suất thuế TNDN là 22%, trừ trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 20% và thuế suất từ 32% đến 50%;
- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016, những trường hợp thuộc diện áp dụng thuế suất 22% áp dụng thuế suất 20%;
- Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của Pháp luật Việt Nam, kể cả hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có tổng doanh thu năm không quá 20 tỷ đồng được áp dụng thuế suất 20%.

Về chuyển lỗ:

Quy định thu nhập của hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phải xác định riêng để kê khai nộp thuế. Trường hợp chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng bất động sản nếu bị lỗ thì số lỗ này được bù trừ với lãi của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ tính thuế. Trường hợp doanh nghiệp làm thủ tục giải thể có bán bất động sản là tài sản cố định thì thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản được bù trừ với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

I - Một số điểm mới của luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN) (tiếp theo)

Ưu đãi thuế TNDN



- Ưu đãi đầu tư mới: Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi);
Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh.
- Ưu đãi đầu tư mở rộng: Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế TNDN mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí theo quy định thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại hoặc được miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại. Thời gian miễn, giảm thuế đối với thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn, lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN.

Trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động có đầu tư nâng cấp, thay thế, đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi theo quy định mà không đáp ứng một trong ba tiêu chí theo quy định thì ưu đãi thuế thực hiện theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2014 và áp dụng cho kỳ tính thuế từ năm 2014 trở đi.

II - Nâng mức đóng Bảo hiểm xã hội (BHXH) thêm 2% từ năm 2014

Theo lộ trình điều chỉnh mức đóng BHXH được quy định cụ thể tại Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc; Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện của Chính phủ. Theo đó, từ ngày 01 tháng 01 năm 2014:

- Mức đóng BHXH tăng thêm 2% lên 26%, trong đó, người sử dụng lao động đóng 18%, người lao động đóng 8%.
- Mức đóng Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và Bảo hiểm y tế (BHYT) giữ nguyên như trước đây:

BHTN: 2% (người sử dụng lao động đóng 1% và người lao động đóng 1%);

BHYT: 4,5% (người sử dụng lao động đóng 3%, người lao động đóng 1,5%).

Như vậy từ ngày 01 tháng 01 năm 2014, tổng mức BHXH, BHTN, BHYT người sử dụng lao động đóng 22%, người lao động đóng 10,5%.

III - Mở rộng đối tượng không phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Thêm nhiều trường hợp không phải kê khai, nộp thuế GTGT, nhiều hàng hóa, dịch vụ được hưởng mức thuế suất 0% là quy định nổi bật tại Nghị định số 209/2013/NĐ-CP do Chính phủ vừa ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật thuế GTGT.

Nhiều trường hợp không phải kê khai, nộp thuế GTGT

Theo Nghị định, người nộp thuế GTGT là:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế GTGT;
- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua dịch vụ (kể cả trường hợp mua dịch vụ gắn với hàng hóa) của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam thì tổ chức, cá nhân mua dịch vụ là người nộp thuế.

Các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

- Tổ chức, cá nhân nhận các khoản thu về bồi thường, tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác;
- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua dịch vụ của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam, bao gồm các trường hợp: Sửa chữa phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị (bao gồm cả vật tư, phụ tùng thay thế); quảng cáo, tiếp thị; xúc tiến đầu tư và thương mại; môi giới bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; đào tạo...;
- Tổ chức, cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế GTGT bán tài sản;
- Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng dự án đầu tư để sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT cho doanh nghiệp, hợp tác xã.

Nhiều hàng hóa, dịch vụ được hưởng thuế suất 0%

Cũng theo Nghị định, mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, bán vào khu phi thuế quan;
- Công trình xây dựng, lắp đặt ở nước ngoài, trong khu phi thuế quan;
- Hàng hoá bán mà điểm giao, nhận hàng hoá ở ngoài Việt Nam;
- Xuất khẩu tại chỗ và các trường hợp khác được coi là xuất khẩu theo quy định của pháp luật.

Đối với dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

Trường hợp cung cấp dịch vụ mà hoạt động cung cấp vừa diễn ra tại Việt Nam, vừa diễn ra ở ngoài Việt Nam nhưng hợp đồng dịch vụ được ký kết giữa hai người nộp thuế tại Việt Nam hoặc có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì thuế suất 0% chỉ áp dụng đối với phần giá trị dịch vụ thực hiện ở ngoài Việt Nam. Trường hợp hợp đồng không xác định riêng phần giá trị dịch vụ thực hiện tại Việt Nam thì giá tính thuế được xác định theo tỷ lệ (%) chi phí phát sinh tại Việt Nam trên tổng chi phí.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và thay thế các Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2008 và số 121/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.

Bãi bỏ Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 92/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 08 năm 2013 quy định chi tiết thi hành một số điều có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2013 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.



IV - Điểm mới trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

Từ ngày 26 tháng 01 năm 2014 việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan sẽ có một số quy định mới về ra quyết định và thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể như sau:



- Được áp dụng hình thức ra quyết định xử phạt tại chỗ đối với trường hợp phạt tiền đến 250.000 đồng đối với cá nhân, 500.000 đồng đối với tổ chức;
- Thời hạn ra quyết định xử phạt là 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính (trước đây là 10 ngày);
- Trường hợp chậm nộp tiền phạt, ngoài việc phải nộp đủ số tiền phạt thì cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05%/ngày tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Những điểm mới trên đây được quy định trong Thông tư số 190/2013/TT-BTC (Thông tư 190) hướng dẫn Nghị định số 127/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Thông tư 190 thay thế cho Thông tư số 193/2009/TT-BTC.

V - Một số từ có thể viết tắt khi phát hành hóa đơn

Ngày 10 tháng 12 năm 2013, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 4291/TCT-CS hướng dẫn một số cụm từ được phép ghi tắt ghi xuất hóa đơn gồm:

- “Phường” thành “P”;
- “Quận” thành “Q”;
- “Thành phố” thành “TP”;
- “Việt Nam” thành “VN”;
- “Cổ phần” thành “CP”;
- “Trách Nhiệm Hữu Hạn” thành “TNHH”;
- “Khu Công nghiệp” thành “KCN”;
- “sản xuất” thành “SX”;
- “Chi nhánh” thành “CN”.

Theo Tổng cục Thuế, đây là một số danh từ thông dụng, nếu hóa đơn có viết tắt những từ, cụm từ này nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ số nhà, tên đường phố, phường, xã, quận, huyện, thành phố, vẫn xác định chính xác tên, địa chỉ doanh nghiệp và phù hợp với đăng ký kinh doanh thì vẫn hợp lệ.



Lưu ý

“Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng”.